

# CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN KỸ NĂNG TỰ HỌC CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TẠI THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Nguyễn Quốc Cường

Trường Tiểu học, THCS và THPT Quốc tế Hòa Bình

**Tóm tắt:** Nghiên cứu này nhằm xác định các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng tự học của học sinh trung học phổ thông tại thành phố Cần Thơ. Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 400 học sinh trung học phổ thông, với bốn nhóm yếu tố được đưa vào xem xét bao gồm bản thân học sinh, giáo viên, nhà trường và gia đình. Kết quả cho thấy, đa số học sinh cho rằng nhóm yếu tố có khả năng ảnh hưởng đến kỹ năng tự học là nhóm yếu tố về gia đình (3,82). Trong đó, tất cả các yếu tố thuộc bốn nhóm đều có mức độ dự báo với tỷ lệ từ 11,4% - 22,5% đối với kỹ năng tự học của học sinh trung học phổ thông. Nghiên cứu cũng xem xét mô hình đa biến ảnh hưởng của các yếu tố đến kỹ năng tự học của học sinh, kết quả nghiên cứu đã chỉ ra sự kết hợp của yếu tố tình huống và yếu tố tâm lý có sự tác động mạnh hơn so với các yếu tố riêng lẻ.

**Từ khóa:** kỹ năng tự học; học sinh trung học phổ thông; yếu tố ảnh hưởng.

## FACTORS INFLUENCING SELF-LEARNING SKILLS OF HIGH SCHOOL STUDENTS IN CAN THO CITY

**Abstract:** This study aims to identify the factors affecting the self-learning skills of high school students in Can Tho City. The research surveyed 400 high school students, examining four groups of factors, including student-related factors, teachers, the school environment, and family. The results show that most students perceive family-related factors as having the strongest influence on their self-learning skills (3.82). Among these, all factors across the four groups demonstrate predictive power ranging from 11.4% to 22.5% in relation to students' self-learning skills. The study also analyzes a multivariate model of factors influencing students' self-learning skills. The findings indicate that the combined effects of situational factors and psychological factors exert a stronger influence than individual factors considered separately.

**Keywords:** self-learning skills; high school students; influencing factors.

Nhận bài: 08/03/2026

Phản biện: 27/03/2026

Duyệt đăng: 30/03/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong xu thế đổi mới giáo dục hiện nay, việc chuyển từ tiếp cận giáo dục truyền thụ kiến thức sang phát triển năng lực người học đang trở thành định hướng chủ đạo của giáo dục phổ thông. Trong đó, kỹ năng tự học được xem là một trong những năng lực nền tảng giúp học sinh chủ động khám phá tri thức, nâng cao hiệu quả học tập và thích ứng với yêu cầu học tập trong bối cảnh xã hội không ngừng biến đổi. Việc hình thành kỹ năng tự học cho học sinh không chỉ có ý nghĩa đối với kết quả học tập trước mắt mà còn góp phần hình thành năng lực học tập suốt đời.

Trên thực tế, quá trình hình thành và phát triển kỹ năng tự học của học sinh chịu sự chi phối bởi nhiều yếu tố khác nhau. Bên cạnh các yếu tố thuộc về cá nhân học sinh như động cơ học tập, ý thức tự giác hay phương pháp học tập, các yếu tố từ môi trường giáo dục cũng đóng vai trò quan trọng, bao gồm phương pháp tổ chức dạy học của giáo viên, điều kiện và môi trường học tập của nhà trường cũng như sự quan tâm, hỗ trợ từ phía gia đình. Sự tác động của các yếu tố này có thể tạo điều kiện thuận lợi hoặc gây trở ngại cho việc phát triển năng lực tự học của học sinh.

Xuất phát từ thực tiễn đó, nghiên cứu này được

thực hiện nhằm xác định các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng tự học của học sinh trung học phổ thông tại thành phố Cần Thơ. Kết quả nghiên cứu sẽ góp phần cung cấp cơ sở khoa học cho việc xây dựng các giải pháp giáo dục phù hợp nhằm nâng cao năng lực tự học của học sinh trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi là phương pháp nghiên cứu chính trong nghiên cứu này, nhằm phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng tự học của học sinh Trung học phổ thông (THPT). Đối tượng nghiên cứu gồm 400 học sinh THPT đang theo học tại 07 trường phổ thông năm học 2023 - 2024, cụ thể là: Trường Tiểu học, THCS, THPT Quốc tế Hoà Bình; Trường THPT Phan Ngọc Hiển; Trường THPT Nguyễn Việt Hồng; Trường THPT Châu Văn Liêm; Trường THCS-THPT Nguyễn Bình Khiêm; Trường THPT An Khánh; Trường Tiểu học, THCS, THPT Quốc Văn. Mỗi học sinh tham gia nghiên cứu trả lời các câu hỏi trong bảng hỏi đã được thiết kế sẵn. Bảng hỏi được xây dựng trên cơ sở tổng hợp, kế thừa các kết quả nghiên cứu trước đây và điều chỉnh

cho phù hợp với thực tiễn giáo dục phổ thông tại Việt Nam hiện nay.

Các kỹ năng thành phần của kỹ năng tự học được xác định trong nghiên cứu bao gồm bốn nhóm kỹ năng chính: (1) Kỹ năng đặt mục tiêu và lập kế hoạch gồm 7 thao tác, hành động, ví dụ: đặt mục tiêu cho hoạt động học tập, xác định yêu cầu cụ thể của các môn học, xác định quỹ thời gian dành cho việc tự học... (2) Kỹ năng thực hiện hoạt động tự học gồm 7 thao tác, hành động, ví dụ: xem trước bài học mới, đọc trước sách giáo khoa, đọc lại bài ngay sau khi học, học vờ ghi kết hợp với đọc sách, tài liệu tham khảo... (3) Kỹ năng ghi chép gồm 5 thao tác, hành động, ví dụ: ghi chép các nội dung bài học vào tập theo yêu cầu, ghi chú (viết, vẽ...) những điều suy nghĩ và cách hiểu của mình... (4) Kỹ năng ôn tập, tự kiểm tra và liên hệ thực tế gồm 8 thao tác, hành động, ví dụ: tự làm các bài tập ôn luyện trong các sách: giáo khoa, bài tập và tham khảo, thực hiện các nhiệm vụ học tập mà giáo viên giao, tóm tắt bài, chương, môn học... Mỗi nội dung thao tác, hành

động được đo bằng thang đo Likert 5 mức độ từ 1 - Không thực hiện đầy đủ và chính xác các thao tác, hành động đến 5 - Thực hiện đầy đủ, chính xác và thành thạo các thao tác, hành động, hầu như không có thiếu sót.

Các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng tự học của học sinh THPT được xác định với 4 nhóm yếu tố: (1) Yếu tố về bản thân học sinh, 3 biến quan sát; (2) Yếu tố về giáo viên, 3 biến quan sát; (3) Yếu tố về nhà trường, 3 biến quan sát; (4) Yếu tố về gia đình, 2 biến quan sát. Mỗi biến được đo bằng thang đo Likert 5 mức độ từ 1 - Không đồng ý đến 5 - Hoàn toàn đồng ý.

Tiến hành kiểm tra độ tin cậy của thang đo qua hệ số tin cậy Cronbach's Alpha bằng phần mềm SPSS 25.0, thang đo đạt độ tin cậy khi Cronbach's Alpha  $\geq 0,7$ . Kết quả kiểm định cho thấy các giá trị Cronbach's Alpha đều từ 0,7 trở lên, vì vậy công cụ bảng hỏi có ý nghĩa khoa học và có thể tiến hành các bước phân tích dữ liệu tiếp theo.

## 2.2. Thực trạng đánh giá của học sinh về các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng tự học

**Bảng 1: Kết quả khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng tự học của học sinh THPT Thành phố Cần Thơ**

STT	Nội dung	Điểm trung bình	Điểm trung bình nhóm	Độ lệch chuẩn
<b>I. Nhóm yếu tố về cá nhân</b>				
1	Học sinh xác định rõ ràng động cơ cho việc tự học	3,80	3,77	0,98
2	Học sinh tự giác thực hiện các nhiệm vụ học tập ngoài lớp học	3,68		1,02
3	Học sinh chủ động tìm các phương pháp, hình thức tự học tập phù hợp với bản thân	3,82		1,00
<b>II. Nhóm yếu tố về giáo viên</b>				
4	Giáo viên có phương pháp giảng dạy phù hợp giúp học sinh lĩnh hội tri thức và rèn luyện kỹ năng tự học	3,93	3,68	0,98
5	Giáo viên có kỹ năng sử dụng các phương tiện, kỹ thuật dạy học hiện đại	3,63		1,07
6	Giáo viên thường xuyên hướng dẫn học sinh phương pháp tự học	3,48		1,13
<b>III. Nhóm yếu tố về nhà trường</b>				
7	Nhà trường có kế hoạch, chương trình giảng dạy kỹ năng tự học cho học sinh	3,48	3,68	1,13
8	Có không gian tại trường cho học sinh tổ chức tự học, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp đầy đủ, phù hợp yêu cầu	3,66		1,14

9	Trang thiết bị dạy học, phòng thí nghiệm, thực hành, thư viện đầy đủ	3,90		1,10
<b>IV. Nhóm yếu tố về gia đình</b>				
10	Có không gian tại nhà để học sinh tự học	3,89	3,82	1,01
11	Cha mẹ luôn hỗ trợ, động viên học sinh trong việc tự học	3,76		1,15

*Ghi chú mức điểm: 1. Không đồng ý; 2. Đồng ý một phần; 3. Nửa đồng ý nửa không đồng ý; 4. Phần lớn đồng ý; 5. Hoàn toàn đồng ý.*

Nghiên cứu xem xét mức độ đánh giá của học sinh về các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng tự học của học sinh THPT thành phố Cần Thơ. Những yếu tố đó bao gồm động cơ, tính tự giác, phương pháp tự học của học sinh; phương pháp dạy, phương tiện dạy học, sự hướng dẫn của giáo viên về kỹ năng tự học; kế hoạch, chương trình, cơ sở vật chất của nhà trường; không gian tại nhà và sự hỗ trợ của phụ huynh.

Kết quả khảo sát thực trạng cho thấy nhóm yếu tố gia đình (3,82) có điểm trung bình cao nhất, tiếp theo là nhóm yếu tố về cá nhân học sinh (3,77), cuối cùng là nhóm yếu tố về giáo viên và nhóm yếu tố về nhà trường có cùng mức điểm trung bình là 3,68. Điểm trung bình các nhóm đều ở mức khá cao. Điểm số này cho thấy, phần lớn học sinh đồng ý rằng, không gian học tập tại nhà và sự ủng hộ, động viên của ba mẹ ảnh hưởng nhiều đến kỹ năng tự học của học sinh. Kế tiếp là nhóm yếu tố về động cơ, tính tự giác, phương pháp tự học của học sinh được học sinh đồng ý là một trong nhóm yếu tố ảnh hưởng nhiều đến kỹ năng tự học, khi thực hiện phỏng vấn sâu đa số học sinh đều có nhận thức rằng tự học để đạt được mục tiêu, ước mơ của mình điều này thể hiện đa số học sinh có động cơ đúng đắn thúc đẩy hoạt động tự học, chủ yếu tập trung vào yếu tố tích cực về tinh thần trách nhiệm của bản thân trong việc phát triển bản thân, đặc biệt là kỹ năng tự học.

Trong các yếu tố từ cá nhân học sinh, phần lớn học sinh đồng tình rằng yếu tố học sinh chủ động tìm các phương pháp, hình thức tự học tập phù hợp cho chính mình sẽ ảnh hưởng đến kỹ năng tự học của học sinh, yếu tố này có mức điểm trung bình cao nhất nhóm là 3,82. Đồng thời, yếu tố học sinh xác định rõ ràng động cơ cho việc tự học cũng được nhiều học sinh đồng ý với điểm trung bình là 3,80. Sau cùng, điểm trung bình thấp nhất

nhóm (3,68) là yếu tố học sinh tự giác thực hiện các nhiệm vụ học tập ngoài lớp học được học sinh đánh giá là yếu tố ít ảnh hưởng đến kỹ năng tự học hơn các yếu tố còn lại trong nhóm. Từ đó, có thể thấy rằng việc chủ động tìm ra các phương pháp, hình thức tự học phù hợp là vô cùng quan trọng đối với học sinh THPT, để làm được điều này các học sinh cần khám phá được sở thích, thế mạnh và loại hình trí thông minh của bản thân để vận dụng vào việc tự học một cách hiệu quả.

Kết quả nhóm yếu tố về giáo viên cho thấy, yếu tố giáo viên có phương pháp giảng dạy phù hợp giúp học sinh lĩnh hội tri thức và rèn luyện kỹ năng tự học (3,93) có điểm trung bình cao nhất. Bên cạnh đó, nhận định rằng giáo viên có kỹ năng sử dụng các phương tiện, kỹ thuật dạy học hiện đại được một số học sinh đồng tình sẽ ảnh hưởng đến kỹ năng tự học, yếu tố này có điểm trung bình là 3,63. Yếu tố được đánh giá có điểm trung bình thấp nhất nhóm và tất cả các yếu tố là giáo viên thường xuyên hướng dẫn học sinh phương pháp tự học với mức điểm trung bình là 3,48. Điều này cho thấy, đa số học sinh đồng ý rằng yếu tố về phương pháp dạy học của giáo viên có tác động đến kỹ năng tự học của học sinh nhiều hơn là giáo viên hướng dẫn phương pháp tự học cho học sinh.

Đối với các yếu tố về nhà trường, đa số học sinh đều đồng ý yếu tố trang thiết bị dạy học, phòng thí nghiệm, thực hành, thư viện đầy đủ sẽ ảnh hưởng đến kỹ năng tự học của học sinh với điểm trung bình là 3,90. Kế tiếp là yếu tố không gian tại trường cho học sinh tổ chức tự học, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp đầy đủ, phù hợp yêu cầu có điểm trung bình 3,66. Có điểm trung bình thấp nhất nhóm là yếu tố nhà trường có kế hoạch, chương trình giảng dạy kỹ năng tự học cho học sinh (3,48).

Nhóm yếu tố về gia đình là nhóm yếu tố có

mức điểm trung bình cao nhất (3,82) trong đó đa số học sinh tán thành không gian tại nhà để học sinh tự học (3,89) sẽ ảnh hưởng đến kỹ năng tự học của học sinh. Đồng thời, phần đông học sinh cho rằng việc hỗ trợ và động viên của cha mẹ cũng ảnh hưởng đến việc tự học của con cái, điểm trung bình của yếu tố này là 3,76. Kết quả phỏng vấn sâu học sinh cũng cho thấy nhiều học sinh cho rằng việc xây dựng không gian tự học tại nhà và sự động viên của phụ huynh là vô cùng cần thiết cho hoạt động tự học của bản thân. Như vậy, không gian tự học tại nhà của học sinh và sự ủng hộ tinh thần của phụ huynh sẽ có vai trò quan trọng trong việc phát triển kỹ năng tự học của học sinh THPT.

### 2.3. Môi trường quan giữa kỹ năng tự học với các yếu tố ảnh hưởng

Xem xét mối tương quan giữa các yếu tố ảnh hưởng về cá nhân, giáo viên, nhà trường và gia đình với kỹ năng tự học của học sinh THPT, kết quả nghiên cứu cho thấy tất cả các nhóm yếu tố ảnh hưởng đều có mối tương quan tuyến tính với kỹ năng tự học. Trong đó, nhóm yếu tố về cá nhân có tương quan mạnh nhất với kỹ năng tự học của học sinh THPT ( $r > 0,4$ ;  $p < 0,01$ ) so với các nhóm yếu tố về giáo viên, nhà trường và gia đình. Diễn hình yếu tố học sinh chủ động tìm các phương pháp, hình thức tự học tập phù hợp với bản thân có tương quan mạnh nhất với kỹ năng tự học của học sinh THPT ( $r = 0,477$ ;  $p < 0,01$ ). Yếu tố cha mẹ luôn hỗ trợ, động viên học sinh trong việc tự học là yếu tố có tương quan yếu nhất với kỹ năng tự học của học sinh THPT ( $r = 0,334$ ;  $p < 0,01$ ).

### 2.4. Dự báo mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến kỹ năng tự học

Xem xét mức độ ảnh hưởng của từng yếu tố thuộc bốn nhóm yếu tố về cá nhân, giáo viên, nhà trường và gia đình đến kỹ năng tự học, kết quả cho thấy, mỗi yếu tố đều mang tính dự báo có ý nghĩa về mặt thống kê trong mô hình hồi quy này.

Kết quả cho thấy, các chỉ số lần lượt như sau: Nhóm yếu tố cá nhân:  $\beta > 0,4$ ;  $p < 0,001$ ; Nhóm yếu tố giáo viên:  $\beta > 0,3$ ;  $p < 0,001$ ; Nhóm yếu tố nhà trường  $\beta > 0,3$ ;  $p < 0,001$ ; Nhóm yếu tố gia đình:  $\beta > 0,3$ ;  $p < 0,001$ . Giá trị Durbin-Watson nằm trong khoảng 1,8 đến 1,9 nên kết

quả không vi phạm giả định tự tương quan chuỗi bậc nhất. Cả bốn nhóm yếu tố đều có khả năng dự báo đến kỹ năng tự học, các chỉ số Tolerance  $> 0,2$ ; VIF  $< 2$  cho thấy không có hiện tượng đa cộng tuyến giữa các biến độc lập. Khả năng giải thích cho sự thay đổi kỹ năng tự học của mỗi yếu tố tác động là tương đối cao, thấp nhất là 10,9% và cao nhất là 22,5%. Trong đó, cao nhất là yếu tố học sinh chủ động tìm các phương pháp, hình thức tự học tập phù hợp với bản thân có khả năng giải thích tới 22,5% sự thay đổi mức độ kỹ năng tự học ( $R^2$  hiệu chỉnh = 0,225;  $p < 0,001$ ); Yếu tố học sinh luôn tự giác thực hiện các nhiệm vụ học tập ngoài lớp học ( $R^2$  hiệu chỉnh = 0,193;  $p < 0,001$ ); Yếu tố giáo viên thường xuyên hướng dẫn học sinh phương pháp tự học ( $R^2$  hiệu chỉnh = 0,183;  $p < 0,001$ ); Yếu tố nhà trường có kế hoạch, chương trình giảng dạy kỹ năng tự học cho học sinh ( $R^2$  hiệu chỉnh = 0,174;  $p < 0,001$ ); Yếu tố học sinh xác định rõ ràng động cơ cho việc tự học ( $R^2$  hiệu chỉnh = 0,165;  $p < 0,001$ ); Yếu tố thấp nhất là cha mẹ luôn hỗ trợ, động viên em trong việc tự học ( $R^2$  hiệu chỉnh = 0,109;  $p < 0,001$ ).

Kết quả phân tích hồi quy tuyến tính đơn biến đã cho thấy mức độ dự báo riêng rẽ của từng yếu tố ảnh hưởng kỹ năng tự học của học sinh THPT. Tuy nhiên, trong học tập và sinh hoạt, những kỹ năng không chỉ chịu ảnh hưởng bởi từng yếu tố riêng rẽ đó mà thường chịu ảnh hưởng đồng thời từ nhiều yếu tố khác nhau. Vì vậy, phép phân tích hồi quy tuyến tính bội đã được sử dụng để phát hiện mô hình hồi quy sát hơn với thực tế, có khả năng dự báo cho sự thay đổi kỹ năng tự học của học sinh THPT. Tất cả bốn nhóm yếu tố có ảnh hưởng đến kỹ năng tự học của học sinh được đưa vào để phân tích hồi quy đa biến. Ba mô hình kết hợp được đưa vào xem xét:

Mô hình 1: Mô hình kết hợp hai nhóm yếu tố, bao gồm nhóm yếu tố cá nhân và nhóm yếu tố giáo viên;

Mô hình 2: Mô hình kết hợp ba nhóm yếu tố, bao gồm nhóm yếu tố cá nhân, nhóm yếu tố giáo viên và nhóm yếu tố nhà trường;

Mô hình 3: Mô hình kết hợp bốn nhóm yếu tố, bao gồm nhóm yếu tố cá nhân, nhóm yếu tố giáo viên, nhóm yếu tố nhà trường và nhóm yếu tố gia đình;

**Bảng 2: Mô hình đa biến dự báo mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến kỹ năng tự học của học sinh THPT**

Các mô hình	Các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng tự học	R <sup>2</sup> hiệu chỉnh	Beta	P	Tolerance	VIF	Durbin-Watson
Mô hình 1: 2 yếu tố (p < 0,001)	1. Nhóm yếu tố cá nhân	0,274	0,400	< 0,001	0,544	1,838	1,910
	2. Nhóm yếu tố giáo viên		0,167	0,004	0,544	1,838	
Mô hình 2: 3 yếu tố (p < 0,001)	1. Nhóm yếu tố cá nhân	0,279	0,376	< 0,001	0,521	1,919	1,917
	2. Nhóm yếu tố giáo viên		0,073	0,338	0,315	3,172	
	3. Nhóm yếu tố nhà trường		0,138	0,055	0,350	2,858	
Mô hình 3: 4 yếu tố (p < 0,001)	1. Nhóm yếu tố cá nhân	0,278	0,365	< 0,001	0,433	2,310	1,920
	2. Nhóm yếu tố giáo viên		0,069	0,370	0,311	3,221	
	3. Nhóm yếu tố nhà trường		0,130	0,080	0,328	3,048	
	4. Nhóm yếu tố gia đình		0,027	0,673	0,433	2,311	

Kết quả nghiên cứu cho thấy, giá trị Durbin-Watson gần bằng 1,9 nên kết quả không vi phạm giả định tự tương quan chuỗi bậc nhất. Mô hình 1 (kết hợp nhóm yếu tố: yếu tố cá nhân và yếu tố giáo viên) có thể giải thích được 27,4% sự ảnh hưởng đến kỹ năng tự học của học sinh THPT (R<sup>2</sup> hiệu chỉnh = 0,274; p < 0,001). Mô hình 2 (kết hợp nhóm yếu tố: yếu tố cá nhân, yếu tố giáo viên và yếu tố nhà trường) có thể giải thích được 27,9% sự ảnh hưởng đến kỹ năng tự học của học sinh THPT (R<sup>2</sup> hiệu chỉnh = 0,279; p < 0,001). Mô hình 3 (kết hợp nhóm yếu tố: yếu tố cá nhân, yếu tố giáo viên, yếu tố nhà trường và yếu tố gia đình) có thể giải thích được 27,8% sự ảnh hưởng đến kỹ năng tự học của học sinh THPT (R<sup>2</sup> hiệu chỉnh = 0,278; p < 0,001). Tuy nhiên, trong mô hình 3, yếu tố gia đình có mức ý nghĩa p > 0,05, vì vậy các yếu tố này không có ý nghĩa dự báo khi xem xét mức độ tác động trong mô hình này.

### III. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng tự học của học sinh trung học phổ thông tại thành phố Cần Thơ cho thấy kỹ năng tự học của học sinh chịu tác động từ nhiều nhóm yếu tố khác nhau, trong đó yếu tố gia đình thể hiện mức độ ảnh hưởng cao nhất, tiếp theo là các yếu tố thuộc về bản thân học sinh, yếu tố giáo viên và yếu tố nhà trường. Đặc biệt, các điều kiện như không gian học tập tại gia đình cũng như sự quan tâm, động viên từ cha mẹ được phần lớn học sinh đánh giá là có tác động rõ rệt đến quá trình tự học.

Bên cạnh đó, nhiều học sinh cũng nhận thức được vai trò của chính bản thân mình thông qua các yếu tố như động cơ học tập, tính tự giác và khả năng lựa chọn phương pháp tự học phù hợp.

Kết quả phân tích tương quan và hồi quy cho thấy các nhóm yếu tố cá nhân, giáo viên và nhà trường đều có mối liên hệ tuyến tính với kỹ năng tự học của học sinh và đều có ý nghĩa dự báo về mặt thống kê. Trong đó, yếu tố học sinh chủ động tìm kiếm phương pháp và hình thức tự học phù hợp với bản thân có mức độ dự báo cao nhất (22,5%). Mô hình nghiên cứu với ba nhóm yếu tố chính (cá nhân, giáo viên và nhà trường) có khả năng giải thích 27,9% sự biến thiên của kỹ năng tự học ở học sinh trung học phổ thông.

Về phương diện lý luận, kết quả nghiên cứu góp phần bổ sung thêm bằng chứng thực nghiệm về các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng tự học của học sinh trong bối cảnh giáo dục phổ thông hiện nay. Về mặt thực tiễn, những phát hiện này gợi ý rằng việc phát triển kỹ năng tự học cho học sinh cần được thực hiện thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và giáo viên, đồng thời khuyến khích học sinh phát huy tính chủ động, tự giác trong học tập. Việc xây dựng môi trường học tập tích cực và hỗ trợ học sinh lựa chọn phương pháp học tập phù hợp sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả rèn luyện kỹ năng tự học, qua đó góp phần phát triển năng lực học tập bền vững cho học sinh trong giai đoạn đổi mới giáo dục hiện nay.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường, (2014), *Lý luận dạy học hiện đại*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội
- Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông-Chương trình tổng thể*, Hà Nội
- Nguyễn Cảnh Toàn, (2009), *Tự học như thế nào cho tốt*, NXB Tổng hợp, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nguyễn Gia Cầu (2016), *Về việc bồi dưỡng năng lực tự học cho học sinh*, Tạp chí giáo dục, số 390, tr. 37-40.
- Trương Thị Hồng Duyên, Đỗ Thị Phương Thảo (2021), *Thực trạng hoạt động tự học của học sinh các trường Trung học Phổ thông tại Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang*, Tạp chí khoa học Trường Đại học Vinh, tập 50, tr. 15-25.
- Vũ Dũng (2000), *Từ điển Tâm lý học*, NXB Khoa học Xã hội.